

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG CHÀ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2022/HSST  
Ngày 15/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Quàng Văn Xôm**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Hạng Sáy Dua**.
2. Ông: **Nguyễn Xuân Hoàng**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Chức** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Khá** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 15/9/2022 tại trụ sở UBND xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/HSST ngày 26/8/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/HSST- QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sần Sẻng M**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975, tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: **Bản H, xã H, huyện M, tỉnh Đ**; Nghề nghiệp: **Nông nghiệp**; Dân tộc: **Hoa**; Quốc tịch: **Việt Nam**; Tôn giáo: **Không**; Trình độ văn hóa: **Không**; Con ông: **Sần Đình S (Sầu Linh S, đã chết)**, con bà: **Thần Chính T**; Vợ: **Lừu Tỉ D**; Con: Bị cáo có 04 con, lớn nhất 27 tuổi, nhỏ nhất 10 tuổi; Tiền án, tiền sự: **Không**; Nhân thân: Tại bản án số 104/2005/HSST ngày 13/10/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử và tuyên phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 18/5/2010 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 11/6/2022 bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, sau đó tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lường Văn Bình** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lò Văn H** – Sinh năm 1986. Địa chỉ: **Tổ 01, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ (Vắng mặt không có lý do)**.

Người làm chứng: Bà Lưu Tỉ D –Sinh năm 1977. Địa chỉ: Bản H, xã H, huyện M, tỉnh Đ (Có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2022, Sần Seng M đã xin được của một người đàn ông lạ mặt 01 gói Heroine rồi cất giấu ở dưới đệm cuối chân giường ngủ của M mục đích để chữa bệnh cho gia súc, gia cầm và có ai hỏi mua sẽ bán. Đến khoảng 19 giờ 40 phút ngày 11/6/2022, M đang ở lán nương của gia đình tại bản Huổi Lèng, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà thì có đối tượng Lò Văn H đến hỏi mua Heroine, M đã lấy gói Heroine cất giấu ở dưới đệm cuối giường ngủ ra rồi dùng tay bẻ một ít bán cho H với giá 100.000 đồng. Nhận tiền của H xong M để tiền vào trong túi áo ngực bên trái của M đang mặc rồi dùng mảnh nilon màu hồng gói số Heroine còn lại để ở trên đệm cuối giường ngủ của M, sau đó đi ra ngoài còn Lò Văn H làm gì thì M không biết. Đến 20 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Mường Chà tiến hành kiểm tra lán nương của Sần Seng M thì phát hiện M đang ở dưới gầm sàn lán nương còn Lò Văn H đang sử dụng Heroine ở trên giường ngủ của M bằng hình thức hít. Tiếp tục kiểm tra thì phát hiện 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng có khối lượng 0,279 gam để trên đệm cuối giường ngủ của M. Sần Seng M thừa nhận là Heroine của mình.

Vật chứng của vụ án: 0,279 gam Heroine trích mẫu gửi giám định không H lại 0,073 gam còn lại: 0,206 gam; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở; 100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 829/GĐ-PC09 ngày 19/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Sần Seng M gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Sần Seng M là 0,279 gam.*

Tại cáo trạng số 30/CT-VKS-MC ngày 25/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên quyết định truy tố Sần Seng M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị :

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sần Seng M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS, khoản 2 Điều 106/BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa: 0,206 gam heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 bật lửa ga màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (*là vật không có giá trị sử dụng và Nhà nước cấm lưu hành*). Số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có được nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với số Heroine Sần Seng M đã bán cho Lò Văn H do khi mua bán H và M không xác định khối lượng. Mua bán xong H đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xác định khối lượng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Hoàn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn Hoàn.

Đối với việc Lò Văn H sử dụng ma túy của tại nhà Sần Seng M do H không hỏi ý kiến của M và M không biết việc H sử dụng ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông đã cho bị cáo Heroine do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố về tội danh, điều luật áp dụng. Bị cáo là dân tộc thiểu số lại không được học hành nên có hạn chế nhất định về nhận thức pháp luật; bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của Mh, bố của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo; về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức khởi điểm mà đại diện VKS đề nghị.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến bổ sung gì lời bào chữa của Trợ giúp viên và cũng không tranh luận gì đại diện Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên đối đáp với lời bào chữa của Trợ giúp viên: Lời bào chữa của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, điều luật và mức án nên Viện kiểm sát không có tranh luận về những vấn đề này. Tuy nhiên Trợ giúp viên cho rằng bị cáo là dân tộc thiểu số không được học hành nên có hạn chế nhất định về nhận thức pháp luật là không phù hợp. Bị cáo đã một lần bị Tòa án xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai

nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi của Mh là trái pháp luật do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận lập luận này của người bào chữa, không xem xét tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Sần Sặng M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 11/6/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 11/6/2022 tại Công an xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 07 giờ 00 phút, ngày 12/6/2022 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà; Bản kết luận giám định số 829/GĐ-PC09 ngày 19/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 20 giờ ngày 11/6/2022, tại lán nương của Sần Sặng M ở khu vực bản Huổi Lèng, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an huyện Mường Chà phát hiện, bắt quả tang Sần Sặng M cất giấu 0,279 gam Heroine mục đích để bán và đã bán cho Lò Văn H Heroine với giá 100.000 đồng.

[2]. Xét hành vi cất giấu 0,279 gam Heroine với mục đích bán cho người khác và đã bán cho Lò Văn H thu lời bất chính của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nhuận bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi và hậu quả của Mh đã gây ra. Vậy, với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo M đã phạm vào tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

### **Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy**

*“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sần Sặng M về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định

tại Khoản 1 Điều 251 BLHS là H toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Lời bào chữa của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo, các tình tiết này là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa nên được chấp nhận. Đối với việc trợ giúp viên cho rằng bị cáo là dân tộc thiểu số không được học hành nên có hạn chế nhất định về nhận thức pháp luật HĐXX xét thấy bị cáo đã một lần bị Tòa án xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, tại phiên tòa bị cáo khai nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi của Mh là trái pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Về hình phạt Trợ giúp viên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Lời đề nghị của Trợ giúp viên HĐXX xem xét và áp dụng phù hợp với tính chất của vụ án.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng lớn lên phụ giúp gia đình. Năm 1994 xây dựng gia đình với Lưu Tỉ D làm ăn sinh sống tại bản Huổi Lèng, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Ngày 13/10/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử và tuyên phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 18/5/2010 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học sống và làm ăn lương thiện thế nhưng vì ham lợi nhuận bị cáo bất chấp pháp luật, ngày 11/6/2022 bị cáo lại mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà bắt quả tang. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của Mh, bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Vậy, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo đức nếu ai sử dụng nó kinh tế suy giảm, hạnh phúc gia đình có nguy cơ tan vỡ, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy và tiếp tay cho người mua bán trái phép chất ma túy khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, có như vậy mới có tính răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung, tội xâm phạm về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy nói riêng. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, khối lượng ma túy và tình tiết giảm nhẹ, HĐXX áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Đối với số Heroine Sần Sẻng M đã bán cho Lò Văn H do khi mua bán H và M không xác định khối lượng. Mua bán xong H đã sử dụng hết nên HĐXX không có căn cứ để xác định khối lượng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Hoàn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn Hoàn.

Đối với việc Lò Văn H sử dụng ma túy của tại nhà Sần Sẻng M do H không hỏi ý kiến của M và M không biết việc H sử dụng ma túy nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông đã cho bị cáo Heroine do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo chủ yếu làm nông nghiệp thu nhập thấp, kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS, khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa: 0, 206 gam heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 bật lửa ga màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (*là vật không có giá trị sử dụng và Nhà nước cấm lưu hành*). Số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có được nên cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, Trợ giúp viên, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38/BLHS.

**1. Tuyên bố bị cáo Sần Sẻng M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

- Xử phạt bị cáo Sần Sẻng M 02 năm 06 tháng (*Hai năm sáu tháng*) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 11/6/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS, khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa: 0,206 gam heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 01 mảnh ni lon màu hồng, 01 bật lửa ga màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

*(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút, ngày 26/8/2022 giữa Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).*

**3. Căn cứ** khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

\*) Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Đ;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục THA DS, huyện M;
- Hồ sơ THA;
- UBND xã H thay thông báo;
- Bộ phận QLHSNV-CAHMC;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Quàng Văn Xôm**